**Bài giảng: Tiết 23 - Bài 19**

**PHONG TRÀO CÁCH MẠNG TRONG NHỮNG NĂM 1930-1935**

**GV: Lê Hồ Lệ Hằng**

**I. Việt Nam trong thời kì khủng hoảng kinh tế thế giới**

**1. Tình hình kinh tế:**

* Nông nghiệp và công nghiệp đều bị suy sụp
* Xuất nhập khẩu đình đốn
* Hàng hóa khan hiếm, giá cả đắt đỏ.

**2. Tình hình xã hội**

* Nông dân bị bần cùng hóa
* Công nhân thất nghiệp
* Các tầng lớp tiểu tư sản thành thị bị điêu đứng
* Pháp thực hiện chính sách đàn áp, khủng bố.

**II. Phong trào cách mạng 1930 – 1931 với đỉnh cao Xô viết Nghệ Tĩnh.**

**1. Nguyên nhân:**

* Do tác động của cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 – 1933
* Đời sống của nhân dân cực khổ
* Đảng ra đời kịp thời lãnh đạo

**2. Diễn biến**

* Tháng 2/1930: 3000 công nhân đồn điền cao su Phú Riêng bãi công
* Tháng 4/1930: 4000 công nhân sợi Nam Định bãi công. Tiếp đó là 400 công nhân diêm và cưa Bến Thủy bãi công…
* Ngày 1/5/1930: phong trào đấu tranh của nhân dân nổ ra khắp nơi trong cả nước.
* Tháng 9/1930: phong trào Xô viết Nghệ - Tĩnh đạt đến đỉnh cao.

**3. Kết quả**

* Chính quyền của thực dân và phong kiến tay sai ở nhiều nơi bị tê liệt, tan rã.
* Chính quyền Xô viết được thành lập.

**4. Ý nghĩa:**

* Thể hiện tinh thần đấu tranh oanh liệt và năng lực cách mạng của nhân dân lao động Việt Nam
* Là cuộc tập dượt đầu tiên chuẩn bị cho cách mạng tháng Tám thành công sau này.

**III. Lực lượng cách mạng được phục hồi.**

Giảm tải

**Bài giảng: Tiết 23 - Bài 20**

**CUỘC VẬN ĐỘNG DÂN CHỦ TRONG NHỮNG NĂM 1936-1939**

**GV: Lê Hồ Lệ Hằng**

**I. Tình hình thế giới và trong nước**

**1.Tình hình thế giới**

- Chủ nghĩa phát xít xuất hiện

à Đe doạ nền dân chủ và hoà bình thế giới.

- Đại hội VII của quốc tế cộng sản (7/ 1935): Chủ trương thành lập mặt trận dân tộc thống nhất ở các nước để chống phát xít chống chiến tranh.

- 1936, chính phủ mặt trận nhân dân Pháp cầm quyền, thực hiện 1 số cải cách TD, DC cho các nước thuộc địa, trong đó có VN.

**2*.*Tình hình trong nước**

- Cuộc khủng hoảng kinh tế (1929 - 1933) tác động sâu sắc đến mọi giai cấp và tầng lớp trong xã hội.

- Thực dân phản động thuộc địa và tay sai tiếp tục chính sách vơ vét, bóc lột, khủng bố cách mạng.

**II. Mặt trận dân chủ Đông Dương và phong trào đấu tranh đòi tự do dân chủ**.

**1*.*Chủ trương của Đảng**

- Xác định kẻ thù trước mắt của NDĐD là bọn TD phản động Pháp và bè lũ tay sai không chịu thi hành chính sách MTND Pháp tại các thuộc địa.

- Tạm thời hoãn các khẩu hiệu: "Đánh đổ đế quốc Pháp, Đông Dương hoàn toàn độc lập" ; "Tịch thu ruộng đất của địa chủ chia cho dân cày."

- Nhiệm vụ trước mắt của nhân dân Đông Dương là: Chống phát xít, chống chiến tranh đòi "tự do, dân chủ, cơm áo, hoà bình".

- Chủ trương thành lập mặt trận nhân dân phản đế Đông Dương (1936) sau đổi thành mặt trận dân chủ Đông Dương (3/1938)

**2. Hình thức và phương pháp đấu tranh**

- Phương pháp đấu tranh: Hợp pháp nửa hợp pháp; công khai và mở cửa công khai, đẩy mạnh tuyên truyền giáo dục...

- Hình thức phong phú: (Đông Dương đại hội, phong trào đấu tranh công khai, mít tinh biểu tình đấu tranh báo trí công khai, đấu tranh nghị trường..

**III. Ý nghĩa của phong trào**

- Là 1 cao trào DT - DC rộng lớn.

- Uy tín của Đảng ngày càng cao trong quần chúng.

- Chủ nghĩa Mác Lê Nin và đường lối chính sách của Đảng được truyền bá sâu rộng trong quần chúng, giáo dục, vận động, tổ chớc quần chúng đấu tranh.

- Đảng đã đào luyện được đội quân chính trị đông đảo cho cách mạng tháng 8/1945.

**Bài giảng: Tiết 25 - Bài 21**

 **VIỆT NAM TRONG NHỮNG NĂM 1939 -1945**

**GV: Lê Hồ Lệ Hằng**

**I. TÌNH HÌNH THẾ GIỚI VÀ ĐÔNG DƯƠNG**

- Tháng 9-1939, Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ ở châu Âu, quân đội phát xít Đức tấn công nước Pháp, Chính phủ phản động Pháp đầu hàng làm tay sai cho Đức (6-1940).

- Ở Viễn Đông, quân đội phát xít Nhật đẩy mạnh xâm lược Trung Quốc và cho quân tiến sát biên giới Việt-Trung.

- Tháng 9-1940, Nhật xâm lược Đông Dương, Pháp đầu hàng Nhật rồi cấu kết với Nhật để cùng áp bức bóc lột nhân dân Đông Dương.

+ Thủ đoạn gian xảo của Pháp: Thi hành chính sách “kinh tế chỉ huy”, tăng các loại thuế.

+ Thủ đoạn thâm độc của Nhật: Thu mua lương thực (chủ yếu là gạo, lúa) theo lối cưỡng bức.

- Dưới hai tầng lớp áp bức, bóc lột của Pháp-Nhật, đời sống của các tầng lớp nhân dân, chủ yếu là nông dân bị đẩy đến tình trạng cực khổ, điêu đứng.

**II. NHỮNG CUỘC NỔI DẬY ĐẦU TIÊN**

**1. Khởi nghĩa Bắc Sơn (27-9-1940)**

- Đêm 22-9-1940, quân Nhật tiến đánh Lạng Sơn, quân Pháp thua bỏ chạy qua châu Bắc Sơn. Thừa cơ đó, nhân dân Bắc Sơn nổi dậy tước khí giới của quân Pháp để tự vũ trang cho mình, giải tán chính quyền địch, thành lập chính quyền cách mạng (27-9-1940). Nhưng mấy hôm sau, Nhật thỏa hiệp để Pháp quay trở lại đàn áp, tập trung dân, bắn giết nghĩa quân, đốt phá nhà cửa, cướp đoạt của cải.

- Lực lượng vũ trang Bắc Sơn rút vào rừng, bảo toàn lực lượng, thành lập đội du kích Bắc Sơn.

**2. Khởi nghĩa Nam Kì (23-11-1940)**

- Quân Xiêm (Thái Lan) với sự giúp đỡ của Nhật - lợi dụng cơ hội quân Pháp bại trận ở châu Âu và yếu thế ở Đông Dương, tiến hành khiêu khích, xung đột dọc biên giới với Lào và Cam-pu-chia. Để chống lại, thực dân Pháp bắt lính người [Việt](https://vndoc.com/giai-bai-tap-sbt-lich-su-lop-9-bai-21-viet-nam-trong-nhung-nam-1939-1945/download) ra trận chết thay cho chúng (11-1940). Nhân dân, nhất là binh lính người Việt, rất bất bình và sôi sục khí thế đấu tranh.

- Tình thế cấp bách nên đảng bộ Nam Kì phải quyết định khởi nghĩa tuy chưa có sự chuẩn y của Trung ương, lệnh đình chỉ khởi nghĩa của Đảng ngoài Bắc vào chậm. Trước ngày khởi sự, một số cán bộ chi huy bị bắt, kế hoạch khởi nghĩa bị lộ, thực dân Pháp tìm cách đối phó.

- Tuy vậy, cuộc khởi nghĩa vẫn nổ ra theo dự kiến vào đêm 22 rạng sáng 23- 11-1940 ở hầu khắp các tỉnh Nam Kì. Nghĩa quân triệt hạ nhiều đồn bốt của giặc, phá tan nhiều chính quyền địch, thành lập chính quyền nhân dân và toà án cách mạng ở địa phương. Cờ đỏ sao vàng lần đầu xuất hiện từ trong khởi nghĩa quần chúng.

- Thực dân Pháp tập trung lực lượng, dùng nhiều thủ đoạn đàn áp cuộc khởi nghĩa. Cách mạng bị tổn thất nặng nề, nhưng một số cán bộ và nghĩa quân rút vào rừng, chờ thời cơ để hoạt động trở lại.

**\* Ý nghĩa và bài học 2 sự kiện trên:**

- Cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn, Nam Kì nổ ra vào lúc kẻ thù còn mạnh, lực lượng cách mạng chưa được tổ chức và chuẩn bị kĩ lưỡng nên trước sau đều thất bại.

- Các sự kiện oanh liệt đó đã “gây ảnh hưởng rộng lớn trong toàn quốc”, nêu cao tinh thần anh hùng bất khuất của nhân dân ta, giáng đòn chí tử vào thực dân Pháp, cảnh báo nghiêm khắc phát xít Nhật vừa mới đặt chân vào nước ta, “đó là những tiếng súng báo hiệu của cuộc khởi nghĩa toàn quốc".

- Các cuộc khởi nghĩa trên, đặc biệt là cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn, đã để lại cho Đảng Cộng sản Đông Dương những bài học bổ ích về khởi nghĩa vũ trang, xây dựng lực lượng vũ trang và chiến tranh du kích, trực tiếp chuẩn bị cho tổng khởi nghĩa tháng Tám về sau.

**Bài giảng: Tiết 26 - Bài 22**

 **CAO TRÀO CÁCH MẠNG TIẾN TỚI TỔNG KHỞI NGHĨA THÁNG TÁM 1945**

**GV: Lê Hồ Lệ Hằng**

**I. MẶT TRẬN VIỆT MINH RA ĐỜI (19-5-1941)**

**1. Bối cảnh lịch sử:**

\* Thế giới:

- Chiến tranh thế giới thứ hai bước sau năm thứ ba. Tháng 6-1941, phát xít Đức mở cuộc tấn công Liên xô.

- Trong thế giới hình thành hai trận tuyến, một bên là các lực lượng dân chủ do Liên Xô dẫn đầu, một bên là khối phát xít Đức – Ý – Nhật. Cuộc đấu tranh của nhân dân ta là một phần trong cuộc đấu tranh của lực lượng dân chủ.

\* Trong nước:

- Nhật vào Đông Dương, Pháp - Nhật câu kết với nhau để gây áp bức, thống trị nhân dân Đông Dương, vận mệnh của dân tộc nguy vong hơn bao giờ hết.

- Ngày 28-1-1941, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc về nước. Hội nghị Trung ương lần thứ 8 do Nguyễn Ái Quốc chủ trì (từ ngày 10 đến ngày 19-5-1941) đã chủ trương:

+ Đặt nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên trên hết.

+ Chủ trương thành lập “Việt Nam độc lập đồng minh" gọi tắt là Việt Minh.

\* Hoạt động của Mặt trận Việt Minh

- Xây dựng lực lượng cách mạng:

+ Ở căn cứ Bắc Sơn - Võ Nhai: Các đội du kích đã thống nhất thành đội Cứu quốc quân và phát động chiến tranh du kích, sau phân tán nhỏ để gây cơ sở trong quần chúng,

+ Ở các nơi khác: Đảng tranh thủ tập hợp rộng rãi các tầng lớp nhân dân như học sinh, sinh viên, trí thức, tư sản dân tộc vào Mặt trận cứu quốc.

- Đảng và Mặt trận Việt Minh đã xuất bản một số tờ báo để tuyên truyền đường lối chính sách của Đảng.

- Tiến lên đấu tranh vũ trang:

+ Tháng 5-1944, Tổng bộ Việt Minh ra chỉ thị sửa soạn khởi nghĩa.

+ Ngày 22-12-1944, Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân được thành lập.

+ Lực lượng vũ trang và lực lượng chính trị phát triển mạnh, hỗ trợ cho nhau, góp phần mở rộng căn cứ cách mạng trong cả nước.

**II.**[**CAO TRÀO KHÁNG NHẬT, CỨU NƯỚC TIẾN TỚI TỔNG KHỞI NGHĨA THÁNG TÁM 1945**](https://vndoc.com/giai-bai-tap-sgk-lich-su-9-bai-22-cao-trao-cach-mang-tien-toi-tong-khoi-nghia-thang-tam-nam-1945/download)**. ( TIẾT SAU HỌC)**